TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **05**/2024/QĐST- DS	*Quốc Oai, ngày 19 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 144; khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Căn cứ Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số 71/2023/TLST – DS ngày 05 tháng 10 năm 2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2023.

Hồ sơ vụ án thể hiện bị đơn vay vốn tại Ngân hàng T theo Hợp đồng tín dụng số LN2103093457966 ngày 16 tháng 3 năm 2021; Thời hạn vay: 120 tháng, tính từ ngày tiếp theo của ngày Bên Ngân hàng giải ngân vốn vay đầu tiên cho Bên Vay; Mục đích sử dụng vốn: Vay vốn mở rộng phát triển kinh doanh vật liệu xây dựng;

Nội dung các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành là tự nguyện; thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: **Ngân hàng T** ; Địa chỉ trụ sở: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: ông Ngô Chí Dũng - Chức danh: Chủ tịch Hội đồng Quản trị; Người đại diện theo ủy quyền: ông Đỗ Hoàng Long – Chức danh: Giám đốc Trung tâm Thu hồi nợ KHDN và Xử lý nợ pháp lý; Người đại diện theo ủy quyền lại: ông Nguyễn Như Giang (0904.920.399) theo Văn bản ủy quyền số 1260/2023/UQ-VPB ngày 02/08/2023.

* Bị đơn: ông **Nguyễn Hữu T**, sinh năm 1978; nơi cư trú: xóm T, thôn N, xã S, huyện Q, thành phố Hà Nội. (0968162393)

Người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn: ông **Nguyễn Hữu T**, sinh năm 1981; Căn cước công dân số 001081005211 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về

trật tự xã hội cấp ngày 27/12/2021. nơi cư trú: thôn N, xã S, huyện Q, thành phố Hà Nội. (0974607675)

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án: ông **Nguyễn Hữu H**, sinh năm 1953; bà **Dương Thị B**, sinh năm 1960; anh **Nguyễn Hữu S**, sinh năm 1994 và chị **Vũ Thị T**, sính năm 1994; Địa chỉ: xóm T, thôn N, xã S, huyện Q, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ và trách nhiệm trả nợ: ông Nguyễn Hữu T có trách nhiệm trả Ngân hàng T số tiền tạm tính đến hết ngày 20/12/2023 theo Hợp đồng tín dụng số LN2103093457966 ngày 16/3/2021 là: Nợ gốc: 857.698.854 đồng; Nợ lãi trong hạn: 313.161.146 đồng; Nợ lãi chậm trả: 30.031.910 đồng. Tổng nợ: 1.200.891.910 đồng.

2.2. Hai bên thống nhất các kỳ trả nợ như sau:

- Kỳ 1: Trước ngày 20 tháng 01 năm 2024: Bị đơn ông Nguyễn Hữu T phải thanh toán số tiền: 100.000.000 (*một trăm triệu*) đồng vào nợ gốc cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng;

- Kỳ 2: Trước ngày 20 tháng 02 năm 2024: Bị đơn ông Nguyễn Hữu T phải thanh toán toàn bộ số tiền gốc và lãi còn lại và tất toán toàn bộ khoản vay cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng;

Bị đơn ông Nguyễn Hữu T phải tiếp tục chịu lãi phát sinh từ ngày 21/12/2023 đến khi tất toán toàn bộ khoản vay theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số LN2103093457966 ngày 16 tháng 3 năm 2021.

2.3. Trong lộ trình trả nợ nêu trên, ông T không thực hiện đúng và đủ nghĩa vụ trả nợ hoặc vi phạm bất kỳ kỳ hạn trả nợ nào, thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự kê biên phát mại tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ khoản nợ là: Toàn bộ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của Bên thế chấp đối với thửa đất số: 10; tờ bản đồ số: 22; tại địa chỉ: thôn N, xã S, huyện Q, thành phố Hà Nội theo "Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất" số DA 823740, số vào sổ cấp GCN: CS-QO10350 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 12/01/2021; Ngày 01/02/2021 tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội – Chi nhánh huyện Q đã đăng ký sang tên cho ông Nguyễn Hữu T. Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 1106/2021, quyển số: 01 - 2021 TP/CC-SCC/HĐGD giữa VPBank với ông Nguyễn Hữu T tại Văn phòng công chứng Nguyễn Khôi – số 106 phố Dịch Vọng Hậu, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Tài sản bảo đảm được xử lý theo diện tích, kích thước thực tế tại thời điểm xử lý tài sản.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông T đối với Ngân hàng, thì ông T phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

3. Về án phí: ông Nguyễn Hữu T phải nộp 24.013.379 (*hai mươi bốn triệu, không trăm mười ba nghìn, ba trăm bảy chín*) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm ;

Hoàn trả Ngân hàng Ttiền tạm ứng án phí đã nộp là 20.000.000 (*hai mười triệu*) đồng, theo biên lai thu số 0000757 ngày 05 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Q;
- Chi cục THA dân sự huyện Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Ngọc Long